

Bản án số: 30/2017/HSST

Ngày: 28/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Chí Hậu**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Văn Đơn** - Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Chợ Lách.

2. Ông **Nguyễn Thanh Nhã** - Phòng Nội vụ huyện Chợ Lách.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diễm My** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Bé** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2017/HSST ngày 04 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1990;

Đăng ký thường trú tại: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ văn hóa: 9/12.

Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1969;

Có vợ là Võ Thị Kim T, sinh năm 1995 và 01 con sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:***

1. Anh Trương Văn T, sinh năm 1986;

2. Chị Lê Thị T, sinh năm 1982;

Cùng trú tại: ấp T, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Lê Thị T là anh Trương Văn T (Theo văn bản ủy quyền ngày 10/6/2017). Có mặt

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1977; Có mặt
 2. Chị Nguyễn Thị Ngọc T1, sinh năm 1977; Vắng mặt
- Cùng trú tại: ấp T, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13 tháng 4 năm 2017, Nguyễn Văn L mượn xe mô tô biển số 71F6 - 9602 của cậu ruột là Nguyễn Văn G, sinh năm 1977; đăng ký thường trú: ấp Tây Lộc, xã Vĩnh Thành, huyện Chợ Lách để đi chơi, đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày L điều khiển xe chạy đến nhà của anh Nguyễn Văn N (tên gọi khác: M N), sinh năm 1976; đăng ký thường trú: ấp Lân Nam, xã Phú Sơn, huyện Chợ Lách hỏi anh N có mua cây sầu riêng giống không, anh N trả lời mua nhưng phải đem cây đến coi nên L điều khiển xe đi về. Trên đường về đến trại cây giống của anh Trương Văn T, sinh năm 1986; đăng ký thường trú: ấp Tây Lộc, xã Vĩnh Thành, huyện Chợ Lách thì nhìn thấy bên trong trại có để nhiều cây sầu riêng giống đã ghép thành phẩm lên chồi non khoảng 01 tháng tuổi và không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm về bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nhưng L chưa thực hiện ngay mà tiếp tục đi về nhà. Đến khoảng 22 giờ L điều khiển xe mô tô nói trên đến đầu xe ngoài đường huyện lộ 35 rồi đi bộ vào trại cây giống của anh T lấy 03 cái bao (loại bao đựng thức ăn gia súc) và đến lấy 60 cây sầu riêng bỏ vào mỗi bao 20 cây đem lên xe và chở đến nhà anh N để bán, nhưng do trời khuya anh N đã ngủ nên L để 03 bao cây lại bên hông nhà anh N rồi về. Đến sáng ngày 14 tháng 4 năm 2017 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc ở nhà anh N có để số cây giống mà anh T bị mất trộm, nên Công an xã Phú Sơn đã đến nhà anh N làm việc và được anh cung cấp về nguồn gốc số cây sầu riêng trên là do L đem đến bán nhưng anh chưa mua nên Công an mời L đến trụ sở làm việc và L đã thừa nhận toàn bộ hành vi lấy trộm tài sản của anh T.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 57 cây sầu riêng ghép được 01 tháng lên chồi non dài 10,2cm, thân cao trung bình 24cm, gốc hoành 07 cm và 03 cái bao màu trắng loại bao thức ăn gia súc đã giao trả cho anh T và chị T.

- 01 xe mô tô hiệu FAIRY màu sơn đen, biển số 71F6-9602, số khung 3AY-0003579, số máy MH-01040173 đã giao trả cho anh G và chị T1.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những chứng cứ đã thu thập được.

Cáo trạng số 23/KSĐT-KT ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách để xét xử Nguyễn Văn L về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

* Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.*

- Đề nghị ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trao trả cho Trương Văn T và chị Lê Thị T 57 cây sầu riêng ghép, còn lại 03 cây do trên đường bị cáo L vận chuyển bị rơi mất, nhưng anh T và chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường.

- Đề nghị ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trao trả cho anh Nguyễn Văn G và chị Nguyễn Thị Ngọc T1 01 xe mô tô hiệu FAIRY màu sơn đen, biển số 71F6-9602, số khung 3AY-0003579, số máy MH-01040173, anh G và chị T1 không yêu cầu gì khác.

* Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi con còn nhỏ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với nội dung Cáo trạng, lời trình bày của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 22 giờ, ngày 13 tháng 4 năm 2017, tại trại cây giống của anh Trương Văn T và chị Lê Thị T thuộc ấp Tây Lộc, xã Vĩnh Thành, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Văn L đã lén lút chiếm đoạt 60 cây sầu riêng ghép thành phẩm lên chồi non khoảng một tháng tuổi, dài 10,2cm, thân cao trung bình 24cm, gốc hoành 07cm của anh T và chị T.

Tại kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐG ngày 28/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre kết luận về giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt như sau: 60 cây sầu riêng ghép được 01 tháng, chồi non dài 10,2cm, gốc hoành 07cm, cao 24cm có giá trị là 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng), mỗi cây trị giá 75.000đồng.

Hành vi của bị cáo là hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 4.500.000đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản trái với ý muốn của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, muốn có được tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động chính đáng nên bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp và tội phạm đã hoàn thành.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, tạo sự bất bình, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mọi người không an tâm trong lao động, sinh hoạt, nghỉ ngơi. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi con nhỏ, tại phiên tòa người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, đồng thời bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là không cần thiết mà

chỉ cần giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục và ấn định một thời gian thử thách nhất định cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

* Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trao trả cho anh Trương Văn T và chị Lê Thị T 57 cây sầu riêng ghép và trả cho anh Nguyễn Văn G và chị Nguyễn Thị Ngọc T1 01 xe mô tô hiệu FAIRY màu sơn đen, biển số 71F6-9602, số khung 3AY-0003579, số máy MH-01040173 là phù hợp nên được ghi nhận.

- Đối với 03 cây sầu riêng bị rơi mất trên đường bị cáo vận chuyển, anh Tân và chị Thảo không yêu cầu bị cáo bồi thường nên được ghi nhận.

Đối với lời trình bày và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

Về án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết quy định về án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn L** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

1/. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/8/2017).

Giao bị cáo Nguyễn Văn L về cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

2/. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trao trả cho anh Trương Văn T và chị Lê Thị T 57 cây sầu riêng ghép và trả cho anh Nguyễn Văn G và chị Nguyễn Thị Ngọc Thanh 01 xe mô tô hiệu FAIRY màu sơn đen, biển số 71F6-9602, số khung 3AY-0003579, số máy MH-01040173.

- Ghi nhận người bị hại anh Trương Văn T và chị Lê Thị T và người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn G và chị Nguyễn Thị Ngọc T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

- *Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết quy định về án phí và lệ phí tòa án:*

3/. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Ngọc T1 vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

-Phòng GDKT-TAND tỉnh Bến Tre;
-VKSND huyện Chợ Lách;
-CA huyện Chợ Lách;
-Chi cục T.H.A DS Chợ Lách;
-Những người TGTT;
-Lưu HSV A+ HSTHA+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Chí Hậu